**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ THUẬN AN**
TỈNH BÌNH DƯƠNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HS-ST
Ngày: 19 – 5 – 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Bạch Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Dương Thị Bạn

Bà Nguyễn Thị Túy Phượng

***- Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phốThuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Thiện Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Tr H Tr (tên gọi khác: Trí Cụt), sinh năm 1998 tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp Phú Lợi, xã P, huyện A, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: D22/28, Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tr H T, sinh năm 1971 và bà Tr Th T, sinh năm: 1975; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 10 năm 2022 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:* ông Ng Ng Th, sinh năm 1983. Vắng mặt không lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tr H Tr bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2019. Ngày 29/10/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trí sử dụng điện thoại nhắn tin qua ứng dụng zalo cho người tên Nguyệt (không rõ nhân thân lai lịch) để mua 300.000 đồng ma túy thì Nguyệt đồng ý và hẹn Tr ra đoạn đường 22/12 thuộc Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tr đi bộ từ phòng trọ số 7 thuộc D22/28, Khu phố Bình

Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đến đoạn đường 22/12 gặp một người phụ nữ đi xe máy hiệu Wave Alpha màu đen (không rõ biển số) đưa cho Tr 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng và Tr đưa người phụ nữ đó số tiền 300.000 đồng. Tr nhận ma túy đi bộ về phòng trọ và lấy ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại Tr cất giấu vào hộp giấy màu đen và để dưới bàn gỗ trong phòng trọ. Đến 23 giờ 15 phút cùng ngày, Lực lượng Công an phường Thuận Giao kiểm tra hành chính phòng trọ số 07 nơi Trí đang thuê ở thì phát hiện số ma túy trên. Tr khai nhận 01 túi nylon trên mà lực lượng Công an thu giữ là ma túy đá, mục đích Tr mua về để sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm:

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (là ma túy đá) nằm trong hộp giấy màu đen kích thước 08cm x 07cm x 03cm.

Ngày 30/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An có Quyết định số 500 trưng cầu giám định; 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy đá) thu giữ của Trần Hữu Trí.

Tại Bản kết luận giám định số 500/KL-KTHS (MT) ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4643 gam.

Bản Cáo trạng số 128/CT-VKS-TA ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Tr H Tr về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Tr H Tr từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong số 500/PC09 có chứa 0,4021 gam ma túy loại Methamphetamine sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 hộp giấy màu đen kích thước 08cm x 07cm x 03cm dùng để giấu ma túy, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Tr H Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng. Bị cáo không tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tr H Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo; người làm chứng tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 29/10/2022 tại phòng trọ số 7 thuộc D22/28, Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương Tr H Tr có hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,4643 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Tr H Tr về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, cất giấu ma túy để sử dụng, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương, do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng tính chất, hành vi phạm tội, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng mức hình phạt tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng tên Nguyệt là người bán ma túy cho bị cáo Tr, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 500/PC09 (là mẫu vật hòa lại sau giám định); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá; 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước 8cm x 7cm x 3cm là vật chứng trong vụ án nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ vào:**

- Khoản điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về trách nhiệm hình sự:** Tuyên bố bị cáo Tr H Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Tr H Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2022.

**2. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá; 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước 8cm x 7cm x 3cm và 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 500/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương trên giấy niêm phong có dấu vân tay người chứng kiến "Trí" (Trần Hữu Trí), chữ ký cán bộ nhận mẫu Nguyễn Trọng Nhân, chữ ký cán bộ trả mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Quang và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Bình Dương (Kèm sao y Kết luận giám định số 500/KL-KTHS (MT) ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).*

**3. Về án phí:** Bị cáo Tr H Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phốThuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phốThuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Bạch Tuyết**